

SỐ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG SỐ: 66 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 8 năm 2017

Ngày 07-08-2017

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ: 3387

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 28/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; số 526/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020; số 436/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 về việc phê duyệt quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 22/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng các ngành công nghiệp văn hóa là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân, Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi nhằm thu hút tối đa nguồn lực từ các doanh nghiệp và xã hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tỉnh Tuyên Quang đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với mục tiêu phấn đấu đưa Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong các tỉnh miền núi phía Bắc vào năm 2020.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa có trọng tâm, trọng điểm, tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp văn hóa mà tỉnh có thế mạnh; có lộ trình theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phát huy được lợi thế của tỉnh, phù hợp với các quy luật cơ bản của kinh tế thị trường; được đặt trong tổng thể chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện thực tế của tỉnh, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các ngành, các khâu sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng, bao gồm: Du lịch văn hóa; nghệ thuật biểu diễn; quảng cáo; thủ công mỹ nghệ truyền thống; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; phát thanh và truyền hình; điện ảnh; kiến trúc; thiết kế.

- Phát triển công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá hình ảnh miền đất, văn hóa, con người Tuyên Quang, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm, xây dựng được các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa của tỉnh có uy tín và tính cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước; góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế.

## **2. Mục tiêu chủ yếu**

### *2.1. Mục tiêu chủ yếu đến năm 2020*

- Phân đầu doanh thu của các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng 1,3% GRDP của tỉnh, tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội; trong đó đóng góp của ngành du lịch văn hóa chiếm 15% trong tổng số khoảng 2.500 tỷ đồng doanh thu từ khách du lịch.

- Phát triển một số ngành sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Du lịch văn hóa; quảng cáo; điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; thủ công mỹ nghệ truyền thống; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

- Định hướng và từng bước phát triển các lĩnh vực: Phát thanh và truyền hình; xuất bản; thiết kế; thời trang; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí trở thành những ngành kinh tế dịch vụ.

### *2.2. Mục tiêu tầm nhìn đến năm 2030*

- Phân đầu tổng thu của các ngành công nghiệp văn hóa đạt khoảng 3% GRDP của tỉnh; trong đó đóng góp của ngành du lịch văn hóa chiếm 20% trong tổng số khoảng 5.500 tỷ đồng doanh thu từ khách du lịch.

- Phát triển đa dạng, từng bước đồng bộ và hiện đại các ngành công nghiệp văn hóa một cách bền vững, được ứng dụng công nghệ tiên tiến; xây dựng một số sản phẩm, dịch vụ văn hóa có thương hiệu uy tín trong và ngoài nước.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chung phát triển các ngành công nghiệp văn hóa**

#### *1.1. Công tác tuyên truyền, quảng bá*

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp các ngành, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; huy động sự tham

gia của các phương tiện thông tin đại chúng trong tuyên truyền phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm dịch vụ văn hóa của công chúng, từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa, đổi mới công nghệ sản xuất để tạo ra sản phẩm văn hóa có chất lượng mang thương hiệu Tuyên Quang có sức cạnh tranh cao với thị trường trong nước và khu vực, mở rộng quan hệ hợp tác liên kết với các tỉnh, thành phố trong cả nước để tạo sản phẩm và thị trường cho công nghiệp văn hóa phát triển.

### *1.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách*

- Đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh, dịch vụ văn hóa, nâng cao hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan;... Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp có uy tín, kinh nghiệm và vốn để đầu tư vào các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, trọng điểm (chính sách về thuế, vốn, đất đai...).

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược, quy hoạch phát triển các ngành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, đồng thời nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển đối với những ngành chưa có chiến lược, quy hoạch trong trường hợp cần thiết.

### *1.3. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực*

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cho các ngành công nghiệp văn hóa; ban hành cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ đào tạo chuyên sâu cho các ngành công nghiệp văn hóa đến tỉnh làm việc.

- Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực và cải thiện kỹ năng quản lý, kỹ năng kinh doanh trong các ngành công nghiệp văn hóa; bố trí cán bộ quản lý, thực thi về quyền tác giả, quyền liên quan; tổ chức hiệu quả các lớp tập huấn về bảo vệ bản quyền và thu phí bản quyền; hình thành đội ngũ chuyên gia trong các ngành công nghiệp văn hóa và lĩnh vực bản quyền.

### *1.4. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ*

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu văn hóa, du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển của các ngành công nghiệp văn hóa.

- Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ hiện đại trong sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa; thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa gắn với ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại; nâng cao hàm lượng khoa học kỹ thuật trong chuỗi sản xuất sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa.

- Đổi mới và phát triển các ngành sản xuất sản phẩm, dịch vụ văn hóa truyền thống như: In ấn, phát hành, biểu diễn nghệ thuật, quảng cáo, triển lãm...; tăng cường hợp tác, tranh thủ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến.

### 1.5. Thu hút và hỗ trợ đầu tư

- Xây dựng kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống nhằm bảo tồn, lưu giữ và phát huy giá trị của các nghề, làng nghề truyền thống; hỗ trợ thiết kế mẫu mã sản phẩm thủ công mỹ nghệ làm đồ lưu niệm, quà tặng; phối hợp các ngành thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các nghề, làng nghề truyền thống.

- Xây dựng chính sách ưu đãi, đẩy mạnh tuyên truyền, xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa sẵn có lợi thế, tiềm năng như: Du lịch văn hóa; quảng cáo; điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; thủ công mỹ nghệ truyền thống; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh để khuyến khích các doanh nghiệp trong và ngoài nước tăng cường đầu tư vào các hoạt động sáng tạo văn hóa, sản xuất các sản phẩm và dịch vụ văn hóa; phát triển mạng lưới doanh nghiệp, hình thành một số doanh nghiệp về công nghiệp văn hóa ở các lĩnh vực có lợi thế, tiềm năng.

- Tạo điều kiện hỗ trợ thành lập một số hội nghề nghiệp như: Hội thủ công mỹ nghệ, Câu lạc bộ Nghệ nhân... Tăng cường vai trò của các tổ chức hiệp hội ngành nghề trong việc đầu tư, hỗ trợ phát triển các hoạt động sáng tạo, sản xuất, phân phối, phổ biến và tiêu dùng các sản phẩm và dịch vụ văn hóa.

### 1.6. Phát triển thị trường

- Tổ chức kết nối tiêu thụ hàng thủ công mỹ nghệ, hàng đặc sản của tỉnh. Từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ văn hóa trong nước thông qua hoạt động quảng bá, nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng; phát huy vai trò tuyên truyền, giáo dục của các đơn vị, tổ chức văn hóa nhằm nâng cao năng lực hiểu biết, cảm thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng, người tiêu dùng.

- Đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng cao tham gia vào thị trường văn hóa trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ văn hóa có chất lượng.

- Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa; từng bước xây dựng và phát triển thị trường sản phẩm dịch vụ văn hóa của tỉnh ra nước ngoài; có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình tham gia và phát triển thị trường quốc tế.

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước có liên quan đến công nghiệp văn hóa.

### 1.7. Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế

- Tiếp tục tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch của tỉnh trở thành các sự kiện thường niên, tầm cỡ quốc gia, khu vực, có uy tín trong nước và quốc tế, thu hút sự tham gia của các địa phương nước ngoài.

- Xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, thương hiệu doanh nghiệp văn hóa Tuyên Quang, các tài

năng tiêu biểu về văn hóa của tỉnh tại các liên hoan nghệ thuật trong nước và quốc tế đặc biệt là với các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác, giao lưu hữu nghị với tỉnh; lồng ghép các chương trình quảng bá phát triển công nghiệp văn hóa gắn với các sự kiện xúc tiến đầu tư, du lịch, thương mại.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh**

### *2.1. Du lịch văn hóa*

- Tập trung nguồn lực phát triển những sản phẩm, thương hiệu du lịch mang tính đặc trưng, nổi trội và là thế mạnh của tỉnh để trở thành những sản phẩm du lịch mang tầm cỡ quốc gia và khu vực trên cơ sở khai thác, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường như: Du lịch lịch sử, văn hóa; du lịch sinh thái; du lịch lễ hội và tâm linh (Lễ hội Thành Tuyên, Lễ hội Lồng tồng, Lễ hội Động Tiên, Lễ hội rước Mẫu đền Hạ...); du lịch nghỉ dưỡng; du lịch cộng đồng. Xây dựng Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào trở thành Khu du lịch quốc gia; "Thực hành Thờ của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam" được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; Khu di sản thiên nhiên Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn) - Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) được công nhận là di sản thế giới. Xây dựng Khu du lịch trung tâm thành phố Tuyên Quang và phụ cận, Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, Khu du lịch sinh thái Na Hang - Lâm Bình trở thành khu du lịch trọng điểm của tỉnh. Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa mới của tỉnh gắn với nông nghiệp, thể thao, nghỉ dưỡng. Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Du lịch tâm linh trên địa bàn tỉnh.

- rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành. Tập trung các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu vào các khu, điểm du lịch có tiềm năng phát triển theo thứ tự ưu tiên. Đảm bảo tính đồng bộ về hạ tầng giao thông, tài chính, viễn thông, điện, nước, cơ sở lưu trú, nhà hàng, khu vui chơi giải trí...; giữ gìn, tạo dựng cảnh quan môi trường các tuyến đường thuộc các tua, tuyến, điểm tham quan, du lịch đảm bảo sạch đẹp, văn minh, an toàn, thân thiện. Chú trọng ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông tin tại các khu, điểm du lịch nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho du khách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tính cạnh tranh của ngành du lịch tỉnh.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch văn hóa, đặc biệt là đối với nhân lực quản lý, hướng dẫn viên, thuyết minh viên và người phục vụ trực tiếp khách du lịch tại các cơ sở du lịch; hướng dẫn tập huấn cộng đồng dân cư tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Tăng cường quảng bá xúc tiến, giới thiệu tiềm năng du lịch, thế mạnh về miền đất, văn hoá và con người Tuyên Quang nhằm thu hút khách du lịch, thu hút, mời gọi các nhà đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng công tác phối hợp liên ngành trong quản lý, khai thác và phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển du lịch văn hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; xúc tiến quảng bá rộng rãi sản phẩm du lịch văn hóa trong và ngoài tỉnh để kích thích nhu cầu mua sắm của khách du lịch.

## 2.2. Nghệ thuật biểu diễn

- Bảo tồn, gìn giữ và phát huy các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống của tỉnh (các loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ các dân tộc thiểu số), kết hợp với các loại hình nghệ thuật đương đại, tạo ra nhiều tác phẩm nghệ thuật có chất lượng cao, thể hiện được tính sáng tạo, độc đáo của nghệ thuật truyền thống.

- Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp tổ chức biểu diễn nghệ thuật; ưu tiên các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực âm nhạc, nghệ thuật truyền thống, tổ chức sự kiện. Khuyến khích phát triển các đơn vị nghệ thuật ngoài công lập.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho các đạo diễn, nhạc sĩ, họa sĩ, biên kịch, diễn viên, người dẫn chương trình được tham gia bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tạo nguồn cho lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn.

- Từng bước xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực; chính sách khuyến khích tài năng, sáng tạo, ưu đãi văn nghệ sĩ; tôn vinh nghệ nhân; chính sách xã hội hóa nghệ thuật biểu diễn.

## 2.3. Quảng cáo

- Tiếp tục thực hiện Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Thúc đẩy và hoàn thiện hệ thống các bảng tuyên truyền gắn với quảng cáo thương mại ngoài trời bằng hình thức xã hội hóa.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật hiện đại trong quảng cáo, đặc biệt là công nghệ kỹ thuật số.

- Tổ chức các sự kiện quảng cáo tại tỉnh. Tăng cường quảng cáo tại các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch trong nước và quốc tế. Đa dạng hóa các hình thức quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngoài trời và trên sản phẩm, dịch vụ văn hóa, du lịch.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ thiết kế quảng cáo được tham gia bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nắm vững kiến thức văn hóa.

## 2.4. Thủ công mỹ nghệ

- Hỗ trợ các làng nghề truyền thống làm hàng dệt, mây, tre đan; tổ chức sản xuất các sản phẩm trưng bày, quà tặng lưu niệm phục vụ nhu cầu của người dân và khách du lịch.

- Khuyến khích các nhà đầu tư thành lập các công ty chuyên sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ tạo ra nhiều sản phẩm phong phú, đa dạng phục vụ nhu cầu của người dân và khách du lịch, tiến tới xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

## 2.5. Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm

- Về mỹ thuật: Có chính sách thu hút đội ngũ họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp, mỹ thuật ứng dụng có trình độ chuyên môn cao có tính chuyên nghiệp đến tỉnh làm việc; từng bước phát triển đội ngũ nghiên cứu, phê bình trong lĩnh vực mỹ thuật.

- *Về nhiếp ảnh:*

- Ứng dụng công nghệ hiện đại trong xây dựng các bộ sưu tập hình ảnh về quê hương, văn hóa, con người Tuyên Quang để tạo ra các tác phẩm nhiếp ảnh hấp dẫn, nhằm quảng bá văn hóa và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của du khách và giao lưu quốc tế.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ nhiếp ảnh được tham gia bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nắm vững kiến thức văn hóa.

- *Về triển lãm:* Nghiên cứu, xem xét khả năng, tính cần thiết và thời điểm đề xuất đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa - Triển lãm của tỉnh có khả năng tổ chức triển lãm, hội chợ có quy mô lớn, hiện đại; tham gia các hoạt động triển lãm, hội chợ có uy tín trong khu vực và quốc gia.

## 2.6. Phát thanh - Truyền hình

Thực hiện tốt lộ trình số hóa truyền hình mặt đất. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong sản xuất chương trình. Xây dựng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh trở thành đơn vị báo chí, truyền thông đa phương tiện, góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

## 2.7. Điện ảnh

Bổ trí quỹ đất, khuyến khích xã hội hóa xây dựng cụm rạp chiếu phim tại thành phố Tuyên Quang đạt chất lượng cao, hiện đại đảm bảo đủ điều kiện tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị đáp ứng nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật của nhân dân, tăng thu các dịch vụ chiếu phim, quảng cáo.

## 2.8. Kiến trúc

Phát huy vai trò của Hội Kiến trúc sư tỉnh và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống của các dân tộc trong tỉnh; tham gia có hiệu quả trong thiết kế kiến trúc các công trình, biểu tượng trên địa bàn tỉnh tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực kiến trúc phục vụ nhu cầu của các nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

## 2.9. Thiết kế, thời trang

Khuyến khích các công ty, xưởng may, nhà thiết kế thời trang bảo tồn và phát huy giá trị trang phục truyền thống các dân tộc tỉnh Tuyên Quang phục vụ nhu cầu của người dân và khách du lịch. Tổ chức các cuộc thi thiết kế mẫu các sản phẩm văn hóa tạo ra nhiều mẫu sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng văn hóa Tuyên Quang bằng các chất liệu phục vụ nhu cầu mua sắm của khách du lịch và xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

#### **IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

1. Nguồn vốn xã hội hóa của các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển sản xuất các sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa.

2. Ngân sách nhà nước và vốn các các chương trình mục tiêu hỗ trợ đầu tư cho hạ tầng, cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ các ngành công nghiệp văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

3. Nguồn huy động của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác đầu tư cho các công trình, dự án ứng dụng, triển khai công nghệ vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Là cơ quan đầu mối, trực tiếp tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất hoặc kiến nghị các cơ quan liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế phối hợp liên ngành, các chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai; chính sách đào tạo, bồi dưỡng lực lượng văn nghệ sĩ, khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ sĩ, các tổ chức, doanh nghiệp khởi nghiệp.

##### **2. Các sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Công Thương, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có trách nhiệm rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc thực hiện chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa đối với các lĩnh vực quản lý nêu tại Kế hoạch này; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

##### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính**

Cân đối, bố trí kinh phí hàng năm để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo quy định hiện hành; phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt.

##### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Căn cứ tình hình thực tế tham mưu, định hướng công tác tuyên truyền trong tỉnh cho phù hợp; phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương để tuyên truyền rộng rãi hình ảnh về miền đất, văn hóa con người Tuyên Quang, cơ chế chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực quảng cáo trên báo chí, phát thanh truyền hình.



## **5. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Tăng cường công tác tuyên truyền việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, góp phần động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch. Xây dựng kế hoạch thực hiện quảng cáo trên báo chí, phát thanh truyền hình.

## **6. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh**

Tổ chức các cuộc thi, trại sáng tác, các cuộc trưng bày triển lãm, hội thảo, các đợt thực tế trong và ngoài tỉnh nhằm khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tạo nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị và bản sắc văn hóa của tỉnh. Khuyến khích xuất khẩu sản phẩm văn hoá, tăng nguồn thu, góp phần giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất và người Tuyên Quang trong nước và nước ngoài.

## **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức Chính trị - Xã hội**

Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; vận động nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bảo vệ môi trường du lịch xanh, sạch, đẹp, an toàn nhằm nâng cao hình ảnh về miền đất, con người Tuyên Quang để thu hút các tổ chức cá nhân đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

## **8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trên địa bàn; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cân đối ngân sách hằng năm, đầu tư ngân sách để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo Kế hoạch.

- Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, thông thoáng; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn.

## **9. Hiệp hội doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ của tỉnh**

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp trong phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Phát huy vai trò, trách nhiệm và tính sáng tạo, chủ động của doanh nghiệp trong tham gia đầu tư, xây dựng các ngành công nghiệp văn hóa chủ lực của tỉnh, đặc biệt là du lịch văn hóa, xây dựng các sản phẩm du lịch, dịch vụ thực sự hấp dẫn, độc đáo, khác biệt, là thế mạnh của tỉnh và có khả năng cạnh tranh với thị trường trong nước và quốc tế.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ; nâng cao quy mô, tầm vóc doanh nghiệp nhất là kỹ năng quản trị, quản lý doanh nghiệp; xây dựng bộ phận chuyên trách và dành nguồn kinh phí nhất định để hỗ trợ triển khai công tác quảng bá, xúc tiến phát triển các ngành công nghiệp văn hóa một cách chuyên nghiệp và đạt hiệu quả cao.

## VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hàng năm các đơn vị, địa phương gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được giao về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận: *ST*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH, TT & DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng, phó phòng khối NCTH;
- Lưu VT, KGX (Tùng)

(báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh